

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (cấp nước đô thị)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 176/GP-BTNMT, ngày 31/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Theo Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 20/10/2025; theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 15/TTr SNNMT ngày 07/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (địa chỉ tại số 146 đường Lý Thái Tổ, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai - mã số thuế: 4100258955) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 176/GP-BTNMT, ngày 31/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình khai thác nước dưới đất tại phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai).

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

2.1. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (cấp nước đô thị).

2.2 Lưu lượng sử dụng nước của công trình: Lưu lượng 3.500 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 06/3/2023 đến hết ngày 23/7/2023 và lưu lượng 4.800 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 05/3/2028.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

3.1. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Kinh doanh dịch vụ, sản xuất, sinh hoạt.

3.2. Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

- Lưu lượng phải nộp tiền cho kinh doanh dịch vụ, sản xuất là 429,8 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 06/3/2023 đến hết ngày 31/5/2023 và 589,44 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 05/3/2028.

- Lưu lượng phải nộp tiền cho sinh hoạt là 4.210,56 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 05/3/2028.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:

$G = 5.000$ đồng/m³. (Giá tại thời điểm nộp hồ sơ ngày 13/11/2025, áp dụng tính cho khai thác nước với mục đích sinh hoạt).

5. Số tiền phải nộp 01 ngày:

5.1 Số tiền phải nộp 01 ngày đối với mục đích sản xuất kinh doanh, dịch vụ là: 99.121,64 đồng.

5.2 Số tiền phải nộp 01 ngày đối với mục đích sinh hoạt là: 37.895,04 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền.

6.1. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ: 1.825 ngày.

6.2. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với mục đích sinh hoạt: 979 ngày.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp là 217.997.000 đồng (Hai trăm mười bảy triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

8. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm theo phụ lục đính kèm.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Thuế tỉnh Gia Lai.

Điều 2.

1. Thuế tỉnh Gia Lai có trách nhiệm ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và gửi đến Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.

2. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm nộp tiền đúng theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này khi có thông báo của cơ quan Thuế tỉnh Gia Lai và gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý; đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp

phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1441/QĐ-BTNMT ngày 31/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định khai thác nước dưới đất tại phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai).

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Bộ NNMT;
- Như Điều 3;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, N₁, 4. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC CHO MỤC
ĐÍCH SẢN XUẤT, KINH DOANH DỊCH VỤ VÀ SINH HOẠT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026 của UBND tỉnh)

STT (năm)	Theo Quyết định số 1441/QĐ-BTNMT ngày 31/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ (từ ngày 06/3/2023 đến hết ngày 05/3/2028) (Đồng) (1)	Phát sinh mục đích sử dụng nước phải nộp tiền. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sinh hoạt (từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 05/3/2028) (Đồng) (2)	Tổng tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định phải nộp hằng năm (từ 2023 đến 2028) (Đồng) (3)=(1)+(2)
2023	27.860.000	0	27.860.000
2024	36.653.000	0	36.653.000
2025	36.653.000	Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp của năm 2025 được cộng vào số tiền phải nộp của năm 2026	36.653.000
2026	36.653.000	20.766.481,92	57.419.481,92
2027	36.653.000	13.831.689,60	50.484.689,60
2028	6.425.000	2.501.828,48	8.926.828,48
Tổng	180.897.000	37.100.000	217.997.000